STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
3	**Điều 4. Thời gian tính lãi vay**			
3.1	Khoản 1	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị sửa như sau: "Thời gian tính lãi vay được tính từ thời điểm giải ngân ~~khoản vay đầu tiên~~ ***khối lượng hoàn thành được thanh toán lần đầu hoặc khối lượng thanh toán tạm ứng theo quy định của hợp đồng BT*** đến thời điểm kết thúc thanh toán cho nhà đầu tư".	Không tiếp thu. Lý do: - Theo quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15, nhà nước sẽ chỉ thanh toán cho nhà đầu tư BT khi dự án đã hoàn thành hoặc hạng mục vận hành độc lập đã hoàn thành. Do vậy, không có trường hợp thanh toán tạm ứng cho nhà đầu tư BT. - Thanh toán giữa nhà đầu tư BT và nhà thầu không quy định trong hợp đồng BT.
3.2	Khoản 5, khoản 6	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị sửa cụm "lãi suất vốn vay" tại thành "lãi vay"	Tiếp thu
3.3		Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị nghiên cứu bổ sung trường hợp lãi vay phát sinh không do lỗi của nhà đầu tư (Nhà nước chậm bố trí kế hoạch vốn để thanh toán theo quy định tại hợp đồng BT)	Không tiếp thu. Lý do: Nghị quyết 98/2023/QH15 đã giao UBND Tp. HCM phải bố trí đủ nguồn vốn để thanh toán cho nhà đầu tư
4	**Điều 5. Căn cứ xác định chi phí lãi vay được Nhà nước thanh toán cho nhà đầu tư**			
	Khoản 2	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị sửa như sau: "Mức vốn vay thực tế mà nhà đầu tư đã huy động để thực hiện dự án BT và đảm bảo không được cao hơn mức vốn vay quy định tại hợp đồng BT và phụ lục hợp đồng BT (nếu có)".	Không tiếp thu. Lý do: tiếp thu ý kiến của các đại biểu tại cuộc họp ngày 01/11/2023, dự thảo Nghị định chỉ quy định về lãi vay sau thời gian xây dựng;

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
5	**Điều 6. Lợi nhuận hợp lý của nhà đầu tư**			
5.1	Điểm a khoản 1	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị sửa như sau: "a) Lợi nhuận ***trên vốn chủ sở hữu*** bình quân của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong ngành, lĩnh vực của dự án BT ***trong 03 năm liền kề***";	Tiếp thu theo hướng: *Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong ngành, lĩnh vực của dự án BT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được giao công bố.*
5.2		Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật PPP: Đề nghị bổ sung quy định: Nhà đầu tư phải góp vốn chủ sở hữu tối thiểu là 15% tổng mức đầu tư dự án không bao gồm vốn nhà nước (nếu có)	Không tiếp thu. Lý do: Nghị quyết số 98/2023/QH13 khôn giao cho Chính phủ hướng dẫn nội dung này; đồng thời Nghị quyết số 98/2023/QH13 chưa có quy định về áp dụng tỷ lệ vốn chủ sở hữu nên không có cơ sở để hướng dẫn.
5.3	Điểm a, b và c khoản 1	Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị nghiên cứu, sửa cụm từ "Lợi nhuận …" thành "Mức lợi nhuận" hoặc "Tỷ suất lợi nhuận …"	Tiếp thu
5.4	Khoản 1, khoản 2	Bộ Tư pháp	Quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 chưa rõ ràng, có thể gây chồng chéo về thẩm quyền giữa Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý cho phù hợp	Tiếp thu theo hướng: - Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về trần tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu; - Căn cứ Nghị quyết, Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phê duyệt tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu theo ngành, lĩnh vực.
		Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải	Điểm d khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023, Quốc hội giao *Chính phủ quy định về lợi nhuận hợp lý*. Đề nghị nghiên cứu, đề	

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			xuất quy định cụ thể về lãi suất vốn vay đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	
		Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng	Đề nghị nghiên cứu, rà soát lại quy định giao Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định khung lợi nhuận	
6	**Điều 7. Thời gian tính lợi nhuận của nhà đầu tư**			
6.1		Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị bổ sung quy định trong thời gian xây dựng bị kéo dài hơn so với quy định tại hợp đồng BT do lỗi của nhà đầu tư, tương tự như quy định thời gian tính lãi vay	Không tiếp thu. Lý do: Lợi nhuận của nhà đầu tư chỉ được tính sau khi dự án đã hoàn thành giai đoạn xây dựng, bàn giao nhà nước và đi vào vận hành
6.2		Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề nghị làm rõ lý do xác định thời gian tính lợi nhuận hợp lý của nhà đầu tư và phương pháp xác định lợi nhuận cho từng dự án BT cụ thể căn cứ vào khung thời gian (nêu trên)	- Nghị quyết số 98/2023/QH15 không có quy định thời điểm tính lợi nhuận hợp lý cho nhà đầu tư. - Về bản chất, nhà đầu tư khi bỏ vốn đầu tư sẽ kỳ vọng sau một khoảng thời gian nhất định sẽ thu hồi được vốn đầu tư và một khoản lợi nhuận nhất định. Do vậy, việc thu hồi vốn và lợi nhuận sẽ chỉ xuất hiện khi dự án có doanh thu (lợi nhuận = doanh thu - chi phí). Trong trường hợp dự án BT, nhà đầu tư chỉ thu hồi được vốn và lợi nhuận khi nhà nước thực hiện thanh toán cho doanh nghiệp dự án hoặc nhà đầu tư. Vì vậy, dự thảo Nghị định quy định

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
				theo hướng thời điểm tính lợi nhuận cho nhà đầu tư kể từ khi dự án hoặc hạng mục công trình hoàn thành đến khi nhà nước hoàn thành thanh toán cho nhà đầu tư: lợi nhuận = tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu x tổng số vốn chủ sở hữu)
7	**Điều 10. Điều kiện thanh toán dự án BT**			
7.1	Khoản 1	Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh theo hướng: Hợp đồng BT phải có quy định cụ thể về số lần thanh toán, ***giai đoạn thanh toán,*** thời điểm thanh toán, ***hồ sơ thanh toán*** và điều kiện thanh toán cho doanh nghiệp dự án BT hoặc nhà đầu tư (trong trường hợp không thành lập doanh nghiệp dự án)	Không tiếp thu. Lý do: - Thời điểm thanh toán và số lần thanh toán đã phản ánh được giai đoạn thanh toán; - Hồ sơ thanh toán thực hiện theo quy định tại Điều 9 của dự thảo Nghị định; không cần phải quy định tại hợp đồng BT.
7.2	Khoản 3	Bộ Xây dựng	Để đảm bảo thống nhất với pháp luật xây dựng, pháp luật về PPP, đề nghị sửa khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định như sau: "3. Nhà nước thanh toán cho nhà đầu tư sau khi dự án BT hoặc hạng mục công trình, ***công trình xây dựng thuộc dự án*** vận hành độc lập được cơ quan ký kết hợp đồng BT cấp xác nhận hoàn thành theo quy định của ***pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư,*** pháp luật xây dựng và đã được Kiểm	Không tiếp thu. Lý do: Nghị quyết số 98/2023/QH15 chưa rõ việc xác định dự án theo pháp luật về PPP nên chưa có cơ sở để quy định "cấp xác nhận hoàn thành theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP".

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			toán Nhà nước kiểm toán giá trị dự án hoàn thành, hạng mục công trình, ***công trình xây dựng thuộc dự án*** vận hành độc lập hoàn thành.	
		Kiểm toán nhà nước	Đề nghị bổ sung quy định tỷ lệ giải ngân giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay của dự án BT đối với từng lần thanh toán khối lượng hoàn thành của dự án BT Lý do: Hợp đồng BT phải quy định tỷ lệ giải ngân giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay hoặc vốn huy động khác. Ví dụ: dự án BT quy định nguồn vốn dự án: vốn chủ sở hữu 15%, vốn vay 85% thì tỷ lệ giải ngân tương ứng là 15% vốn chủ sở hữu và 85% vốn vay.	Tiếp thu
7.3	Khoản 4	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị sửa như sau: ***Việc thanh toán lần cuối chỉ thực hiện sau khi giá trị quyết toán công trình dự án BT được cấp có thẩm quyền phê duyệt.*** Giá trị thanh toán lần cuối tối thiểu bằng mức vốn chủ sở hữu tham gia dự án BT.	Tiếp thu
8	**Điều 11. Hồ sơ thanh toán**			
8.1	Điểm d khoản 2	Bộ Giao thông vận tải	- Đề nghị rà soát, đảm bảo thống nhất giữa quy định tại dự thảo Nghị định và quy định tại Điều 3, Điều 5 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu theo hướng: người có thẩm quyền phê duyệt dự án BT là người phê duyệt lãi vay sau thời điểm dự án đã được kiểm toán giá trị công trình hoàn thành

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			- Đề nghị làm rõ "cấp có thẩm quyền" xác định lãi vay trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định là cấp nào? (cấp quyết định đầu tư hay cơ quan ký kết hợp đồng".	
8.2	Điểm đ khoản 2	Bộ Khoa học Công nghệ	Đề nghị như sau "đ. Giấy đề nghị thanh toán của cơ quan ký kết hợp đồng BT (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này"	Tiếp thu
9	**Điều 12. Cơ quan lập, cơ quan kiểm toán, thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành**			
		Kiểm toán nhà nước	Đề nghị bổ sung cơ quan thẩm tra phê duyệt quyết toán hoặc phân công tham gia thẩm tra phê duyệt quyết toán và thời gian tối đa thực hiện thẩm tra quyết toán để trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành tại Điều 12 dự thảo Nghị định	Tiếp thu theo hướng quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.
10	**Điều 13. Trình tự, thủ tục phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành**			
10.1		Kiểm toán nhà nước	Đề nghị bổ sung hướng dẫn về thực hiện phê duyệt báo cáo quyết toán vốn dự án hoàn thành	Tiếp thu tại Điều 10 theo hướng: việc quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quy định tại Điều 11 dự thảo Nghị định
10.2	Khoản 2	Kiểm toán nhà nước	Đề nghị xem xét kéo dài thêm thời gian phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành do thời gian 07 ngày quá ngắn, không đảm bảo tính khả thi	Tiếp thu theo hướng thời gian thực hiện theo dự án đầu tư công

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			khi thực hiện.	
		Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Đề nghị tăng thời gian phê duyệt quyết toán từ 07 ngày lên 01 tháng	
11	**Điều 14. Hồ sơ trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành**			
		Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị sửa Điều 14 thành "Hồ sơ trình phê duyệt ***quyết toán vốn đầu tư*** dự án BT hoàn thành gồm":	Tiếp thu theo hướng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công; trong đó: hợp đồng là hợp đồng dự án BT và cá phụ lục hợp đồng dự án BT (nếu có)
		Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Đề nghị bổ sung hồ sơ trình phê duyệt gồm: Tờ trình phê duyệt quyết toán, Báo cáo quyết toán dự án BT hoàn thành (bổ sung mẫu báo cáo để đảm bảo thống nhất), Biên bản nghiệm thu công trình hoặc hạng mục công trình hoàn thành	
		Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề nghị bổ sung văn bản xác nhận hoàn thành theo quy định pháp luật xây dựng của cơ quan ký kết hợp đồng BT theo quy định tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định	Tiếp thu
12	**Điều 15. Giá trị quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành**			
12.1		Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị bổ sung Điều 15 dự thảo Nghị định như sau: "Người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành có văn bản đồng ý cho thanh toán chi phí lãi vay trong trường hợp có sự thay đổi so với chi phí đã	Tiếp thu theo hướng: người có thẩm quyền phê duyệt dự án BT (là người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành) phê duyệt phần lãi vay sau thời gian xây dựng phát sinh sau thời điểm dự án được kiểm toán.

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			được kiểm toán xác định giá trị dự án BT và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành. Sau khi hoàn thành việc thanh toán, cơ quan lập báo cáo quyết toán tổng hợp hồ sơ, trình người có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành lần cuối".	
12.2		Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về các nội dung thẩm tra quyết toán, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thẩm tra quyết toán. Thực tế, nhiều nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về cơ chế, chính sách hoặc thủ tục pháp lý dẫn đến chưa đủ xác nhận chi phí, do vậy, đề nghị bổ sung quy định của các bên trong việc xử lý các nội dung tồn tại này.	Tiếp thu theo hướng: quyết toán dự án BT hoàn thành thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công
12.3		Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Đề n ghị sửa cho phù hợp với thực tế như sau: "Giá trị quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành được xác định trong quyết định phê duyệt quyết toán của người có thẩm quyền"	Tiếp thu theo hướng: quyết toán dự án BT hoàn thành thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công
13	**Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân**			
		Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án BT	Không tiếp thu. Lý do: nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án thực hiện theo quy định tại hợp đồng dự án
		Bộ Kế hoạch và	Đề nghị xem xét, bổ sung nội dung: Khi	Không tiếp thu. Lý do: không thuộc nhiệm

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
		Đầu tư	Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư thì cần quy định về việc nhà đầu tư phải chào mức lãi vay, lợi nhuận hợp lý tại hồ sơ dự thầu để đam bảo đồng bộ với các nội dung khác tại dự thảo Nghị định.	vụ được Quốc hội giao Chính phủ hướng dẫn.
	Khoản 3	Bộ Tư pháp	Đề nghị không đưa Bộ Tư pháp vào dánh sách các cơ quan phối hợp với Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 3 Điều 22 dự thảo Nghị định, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp quy định tại Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp	Tiếp thu
		Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề nghị Bộ Tài chính phối hợp với Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để làm rõ việc triển khai dự án BT theo quy định đặc thù được Quốc hội cho phép. Trường hợp có vướng mắc, đề nghị cân nhắc tại dự thảo Nghị định việc Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo thẩm quyền quy định các nội dung cần thiết, bảo đảm thuận lợi trong quá trình triển khai cũng như	Không tiếp thu. Nghị quyết số 98/2023/QH15 không có quy định về trình tự, thủ tục ký kết hợp đồng BT, quản lý hợp đồng BT tuân thủ theo quy định của pháp luật xây dựng hay pháp luật về PPP nên không có cơ sở để quy định tại Nghị định này hay giao Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo thẩm quyền.

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			tính đồng bộ giữa quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố và dự thảo Nghị định.	
14	**Điều 23. Về hiệu lực thi hành**			
	Khoản 2	Bộ Tư pháp	Khoản 2 Điều 23 quy định: "Quy định về chi phí lãi vay, lợi nhuận hợp lý, thanh toán, quyết toán dự án BT tại Nghị định này được tiếp tục thực hiện đến khi thanh lý hợp đồng BT". Quy định chưa rõ: trường hợp hợp đồng BT ký kết theo quy định Nghị định này thì đây là điều đương nhiên, không cần thiết phải có quy định này; trường hợp hợp đồng BT ký kết trước khi Nghị định này có hiệu lực (điều khoản chuyển tiếp), đề nghị chỉnh lý quy định rõ, đảm bảo khả thi, phù hợp.	Tiếp thu theo hướng: quy định về lãi vay, lợi nhuận hợp lý, thanh toán, quyết toán dự án BT tại Nghị định này được áp dụng đối với các hợp đồng BT được ký kết kể từ thời điểm Nghị quyết số 98/2023/QH15 có hiệu lực đến khi thanh lý hợp đồng BT.
15	**Một số nội dung khác**			
15.1		Bộ Xây dựng	Thực tế quản lý nhà nước trong giai đoạn vừa qua cho thấy Thành phố còn gặp một số bất cập, tồn tại trong việc điều chỉnh, thanh toán, quyết toán các hợp đồng BT đã ký do hệ thống pháp luật áp dụng cho các dự án BT này có nhiều thay đổi qua các thời kỳ. Đề nghị rà soát, nghiên cứu, bổ sung quy định xử lý chuyển tiếp có liên quan	Không tiếp thu. Lý do: Hợp đồng BT thanh toán bằng tiền đã dừng thực hiện từ ngày 14/02/2015 (thời điểm có hiệu lực của Nghị định số 15/2015/NĐ-CP). Đồng thời, quy định xử lý chuyển tiếp dự án BT thực hiện theo quy định chuyển tiếp của Luật PPP; không thuộc phạm vi Quốc hội giao Chính phủ tại Nghị quyết số 98/2023/QH15

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			tại dự thảo Nghị định để có thể giải quyết triệt để những bất cập, tồn tại của các dự án BT trên địa bàn Thành phố trong giai đoạn vừa qua.	
15.2		Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị bổ sung quy định về "đồng tiền vay và tỷ giá thanh toán" nhằm áp dụng cho trường hợp nhà đầu tư trúng thầu là nhà đầu tư nước ngoài hoặc dự án có các khoản vay nước ngoài.	Không tiếp thu. Lý do: Nghị quyết số 98/2023/QH15 không giao Chính phủ hướng dẫn.
16	**Về trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo**			
		Bộ Tư pháp	Đề nghị rà soát, bổ sung đánh giá tác động chính sách theo quy định tại điểm a1 khoản 2 Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020)	Không tiếp thu. Lý do: Theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5; Thủ tướng Chính phủ đã quyết định ban hành Nghị định này theo trình tự, thủ tục rút gọn. Do vậy, hồ sơ của Nghị định sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 148 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
			Dự thảo có quy định về thủ tục hành chính; do đó đề nghị bổ sung đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo đúng quy định của Luật Ban hành văn	Không tiếp thu. Lý do: Theo quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đã được sửa đổi tại Luật Ban hành văn bản

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			bản quy phạm pháp luật	quy phạm pháp luật năm 2020, Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách phải có nội dung đánh giá tác động của các chính sách (bao gồm cả đánh giá thủ tục hành chính). Tuy nhiên, Nghị định được thực hiện theo thủ tục rút gọn nên không có bước đề xuất xây dựng chính sách. Quy định về thanh toán, quyết toán của dự án BT phát sinh thủ tục hành chính giữa doanh nghiệp dự án hoặc nhà đầu tư BT với cơ quan nhà nước; tuy nhiên, quy định cơ bản tương tự như thanh toán phần vốn nhà nước tham gia đối với các dự án PPP (được quy định tại Nghị định số 28/2021/NĐ-CP).
		Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị rà soát dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định để đảm bảo thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Chương V Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Ngị định số 154/2020/NĐ-CP). Ví dụ: viết tắt HĐND, UBND chưa đúng với quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi tại	Tiếp thu

STT	Nghị định	Bộ, ngành, địa phương	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
			nghị định số 154/NĐ-CP	
		Bộ Tư pháp	Đề nghị lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của văn bản, các chuyên gia, người làm thực tiễn. Hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) gửi Bộ Tư pháp thẩm định	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo quy định tại Điều 148 Luật Ban hành văn bản pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) để gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

Phụ lục II

BẢNG TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA UBND. TP HỒ CHÍ MINH (LẦN 2)[1]
Về các nội dung lãi vay sau thời gian xây dựng, lợi nhuận hợp lý, thanh toán, quyết toán dự án BT
(Kèm theo văn bản số 13017 /BTC-ĐT ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài chính)

STT		Ý kiến của Tp. HCM	Giải trình, tiếp thu
1	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**		
	Khoản 1	- Pháp luật về đầu tư công không có chi phí lãi vay, lợi nhuận trong tổng mức đầu tư được duyệt; Luật Xây dựng và Nghị định số 10/2020/NĐ-CP có quy định lãi vay được tính trong TMĐT; song không quy định cách tính chi phí lãi vay. - Bộ Tư pháp và đại diện một số bộ, ngành không đồng ý phạm vi của Nghị định bao gồm lãi vay trong thời gian xây dựng. ***Kiến nghị:*** Bổ sung quy định: giao Bộ, ngành hướng dẫn Thành phố thực hiện hoặc cho phép áp dụng nguyên tắc tính lãi vay sau thời gian thi công để áp dụng tính lãi vay trong thời gian xây dựng.	Không tiếp thu. Lý do: Tại cuộc họp ngày 01/11/2023, Bộ Tư pháp và đại diện một số bộ, ngành không đồng ý phạm vi của Nghị định bao gồm lãi vay trong thời gian xây dựng do Nghị quyết số 98/2023/QH15 không giao Chính phủ quy định lãi vay trong thời gian xây dựng. Do vậy, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: *Lãi vay trong thời gian xây dựng tuân thủ theo quy định của pháp luật xây dựng.*
2	**Điều 3. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục phê duyệt trần lãi suất vốn vay sau thời gian xây dựng, lợi nhuận hợp lý của nhà đầu tư**		
	Khoản 1	Đề nghị bổ sung cụm từ *"tại kỳ họp cuối năm của*	Tiếp thu

[1] Căn cứ ý kiến của các đại biểu tại cuộc họp ngày 01/11/2023, Bộ Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị định và có văn bản số 12052/BTC-ĐT gửi xin ý kiến UBND Thành phố. Đến ngày 08/11/2023, UBND Thành phố đã có văn bản số 5526/UBND-TH gửi Bộ Tài chính.

STT		Ý kiến của Tp. HCM	Giải trình, tiếp thu
		Hội đồng nhân dân Thành phố" tại khoản 1 Điều 3	
	Khoản 2	Đề nghị sửa như sau: *Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 1 Điều này,*	Tiếp thu
	Khoản 3	Đề nghị bỏ cụm từ *"sau thời gian xây dựng"* do khoản 2 đã nêu nội dung này.	Không tiếp thu. Lý do: sử dụng cụm từ *"lãi vay sau thời gian xây dựng"* đảm bảo rõ ràng, dễ thực hiện
		Đề nghị bổ sung thời gian vay và trả nợ vay tối đa của dự án BT, hạn chế kéo dài dự án dẫn đến việc phát sinh lãi vay sau thời gian xây dựng.	Không tiếp thu. Lý do: Nghị quyết số 98/2023/QH15 không có quy định giới hạn về thời gian vay và trả nợ tối đa của dự án BT và không giao Chính phủ quy định nên không có cơ sở để quy định trong dự thảo Nghị định.
3	**Điều 4. Lãi suất tham khảo đề xuất trần lãi suất vốn vay sau thời gian xây dựng**		
		Đề nghị mức lãi suất tham khảo áp dụng kể trong thời gian lập dự án, phê duyệt lựa chọn nhà thầu và trong thời gian thực hiện dự án	Tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành tại cuộc họp ngày 01/11/2023 và Ủy ban nhân dân Thành phố theo hướng: lãi suất vốn vay sau thời gian xây dựng quy định tại dự thảo Nghị định được áp dụng trong các bước triển khai thực hiện dự án để làm cơ sở tính toán lãi vay sau thời gian xây dựng; riêng đối với lãi vay trong thời gian xây dựng thực hiện theo pháp luật về xây dựng.
		Đề nghị làm rõ lãi suất tham khảo áp dụng theo 1 trong 3 lãi suất tham khảo quy định tại Điều 4 hay bình quân của 03 mức lãi suất.	Dự thảo Nghị định quy định theo hướng quy định 03 loại lãi suất để Ủy ban nhân dân Thành phố tham khảo làm cơ sở đề xuất mức trần lãi suất vốn vay, trình Hội đồng nhân dân phê duyệt.

Phụ lục III

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
Về các nội dung miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp
(Kèm theo văn bản số ngày tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài chính)

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
1	**Bộ Khoa học và công nghệ**	
1.1	Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định thời gian miễn thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là thời hạn 05 năm chứ không giới hạn là 05 năm liên tục như tại khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu và hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị định.
1.2	Đề nghị quy định thống nhất như quy định tại Nghị quyết số 98 áp dụng đối với cả doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chứ không chỉ đối với doanh nghiệp.	Tiếp thu, bổ sung khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định như sau: *"1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* ***(gọi chung là doanh nghiệp)*** *có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập này".* Đồng thời, sửa lại tương ứng tại nội dung liên quan của dự thảo Nghị định.
1.3	Đề nghị bổ sung miễn thuế thu nhập cá nhân đối với	Tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 98 giao

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
	"Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố như đã nêu tại mục c, khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 98	Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 8; không giao hướng dẫn điểm c khoản 1 Điều 8. Vì vậy, dự thảo Nghị định chỉ được hướng dẫn nội dung mà Nghị quyết số 98 đã giao.
2	**Kiểm toán Nhà nước**	
2.1.	Tại điểm 1, Điều 17 Dự thảo có quy định: *"Trường hợp bán toàn bộ doanh nghiệp do cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản".* Do đoạn này có thể được hiểu là cá nhân phải kê khai thuế thu nhập cá nhân của hoạt động chuyển nhượng vốn theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản. Trên quan điểm là chỉ ưu đãi thuế đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, không ưu đãi thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: *"Trường hợp bán toàn bộ doanh nghiệp do cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì phải kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản. "*	Nội dung tại dự thảo Nghị định đã thể hiện đúng như ý kiến của KTNN, tuy nhiên, hiện tại các VBQPPL về thuế đã sử dụng câu từ như đang quy định tại dự thảo Nghị định mà quá trình thực hiện không phát sinh vướng mắc. Do vậy, đề nghị giữ như nội dung dự thảo Nghị định.
2.2	Tại khoản 1 Điều 16 Dự thảo Nghị định quy định miễn thuế TNDN có nêu:*"Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo*	Tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 98 đã quy định cụ thể doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi

STT		Ý kiến của Tp. HCM	Giải trình, tiếp thu
4	**Điều 5. Tỷ lệ lợi nhuận tham khảo đề xuất mức trần tỷ lệ lợi nhuận hợp lý trên vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư**		
	Khoản 1	Luật Thống kê không có quy định Cục Thống kê công bố chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong từng ngành, lĩnh vực (chỉ công bố tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu của doanh thu của doanh nghiệp phân theo loại hình doanh nghiệp). Hiện nay, các doanh nghiệp đang gửi báo cáo tài chính hằng năm đến cơ quan Thuế theo quy định. Kiến nghị sửa khoản 1 Điều 5 như sau: *"Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong ngành, lĩnh vực của dự án BT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong 03 năm liền kề do cơ quan thống kê công bố hằng năm* ***hoặc cơ quan thuế*** *hoặc cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ".*	- Luật Thống kê không có quy định Cục Thống kê công bố chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong từng ngành, lĩnh vực. - Việc trao đổi thông tin báo cáo tài chính của nhà đầu tư không thuộc trường hợp cung cấp thông tin người nộp thuế cho các cơ quan không thuộc các trường hợp thuộc thẩm quyền công khai thông tin về người nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn. *Tiếp thu ý kiến của Thành phố, dự thảo Nghị định hoàn chỉnh theo hướng:* Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố công bố tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân của các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong ngành, lĩnh vực của dự án BT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hằng năm để làm cơ sở trình Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Nghị quyết quy định mức trần tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân Thành phố
5	**Điều 6. Nguyên tắc kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư công**		

STT		Ý kiến của Tp. HCM	Giải trình, tiếp thu
	Khoản 1	Đề nghị sửa khoản 1 Điều 6 như sau: *"1. Cơ quan Kho bạc Nhà nước thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định này".*	Tiếp thu
6	**Điều 8. Hồ sơ thanh toán**		
	Khoản 2	Đề nghị điều chỉnh cụm từ "kiểm toán" thành "kiểm toán nhà nước"	Không tiếp thu. Lý do: Nghị quyết số 98/2023/QH15 chỉ có quy định "kiểm toán"; không có quy định kiểm toán nhà nước sẽ kiểm toán hạng mục, dự án BT hoàn thành. Do vậy, có ý kiến cho rằng việc quy định Kiểm toán nhà nước kiểm toán dự án BT là chưa phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15.
		Đề nghị bổ sung hồ sơ thanh toán: *"Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng".*	**Không tiếp thu. Lý do:** Điểm d khoản 2 đã quy định: *"d) Văn bản xác nhận hạng mục công trình, công trình xây dựng thuộc dự án BT vận hành độc lập hoàn thành theo quy định của pháp luật xây dựng";*
7	**Điều 9. Quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành**		
	Khoản 1	Theo quy định Luật Đầu tư công, cơ quan nhà nước có thẩm quyền là cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, lập báo có nghiên cứu khả thi, lập thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng.	**Không tiếp thu. Lý do:** Hợp đồng BT là hợp đồng ký giữa cơ quan ký kết hợp đồng với doanh nghiệp dự án hoặc nhà đầu tư; nhà

STT		Ý kiến của Tp. HCM	Giải trình, tiếp thu
		Theo Nghị quyết số 98/2023/QH15, dự án BT không thực hiện hoàn toàn theo Luật PPP, Luật Đầu tư công; doanh nghiệp dự án BT hoặc nhà đầu tư có vai trò như nhà thầu thực hiện gói thầu xây lắp thông qua hợp đồng BT ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do vậy, đề nghị sửa khoản 1 Điều 10 như sau: - Cơ quan lập báo cáo quyết toán dự án BT (chỉ bao gồm nội dung trong hợp đồng dự án BT): Nhà đầu tư hoặc doanh nghiệp dự án BT; - Cơ quan lập báo cáo quyết toán toàn bộ dự án BT: cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký hợp đồng.	đầu tư hoặc doanh nghiệp dự án sẽ lựa chọn nhà thầu để thực hiện hoặc doanh nghiệp dự án/ nhà đầu tư tự thực hiện. Do đó, việc khẳng định doanh nghiệp dự án hoặc nhà đầu tư có vai trò như nhà thầu xây lắp là không có cơ sở.
		Bổ sung quy định: thời gian lập báo cáo quyết toán quá thời gian quy định thì không tính lãi vay, lợi nhuận.	Tiếp thu
	Khoản 2	Đề nghị sửa khoản 2 Điều 9 theo hướng kiểm toán nhà nước kiểm toán.	Không tiếp thu. Lý do: tương tự như giải trình tại Điểm 6
		Đề nghị bổ sung quy định: "Người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành có văn bản đồng ý cho thanh toán chi phí lãi vay trong trường hợp có thay đổi so với chi phí đã được kiểm toán xác định giá trị dự án BT và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành. Sau khi hoàn thành việc thanh toán, cơ quan lập báo cáo quyết toán tổng hợp hồ sơ, trình người có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quyết toán vốn	Dự thảo Nghị định quy định theo hướng: (i) Người có thẩm quyền phê duyệt dự án (là người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án BT hoàn thành) là cấp có thẩm quyền phê duyệt phần lãi vay phát sinh sau thời điểm cơ quan kiểm toán kiểm toán. (ii) Thanh toán lần cuối được thực hiện sau khi người có thẩm quyền đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự

STT		Ý kiến của Tp. HCM	Giải trình, tiếp thu
		đầu tư dự án BT hoàn thành lần cuối"	án BT hoàn thành.

Phụ lục III

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
Về các nội dung miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp
(Kèm theo văn bản số 13047 ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài chính)

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
1	**Bộ Khoa học và công nghệ**	
1.1	Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định thời gian miễn thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là thời hạn 05 năm chứ không giới hạn là 05 năm liên tục như tại khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu và hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị định.
1.2	Đề nghị quy định thống nhất như quy định tại Nghị quyết số 98 áp dụng đối với cả doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chứ không chỉ đối với doanh nghiệp.	Tiếp thu, bổ sung khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định như sau: *"1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* ***(gọi chung là doanh nghiệp)*** *có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập này".* Đồng thời, sửa lại tương ứng tại nội dung liên quan của dự thảo Nghị định.
1.3	Đề nghị bổ sung miễn thuế thu nhập cá nhân đối với	Tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 98 giao

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
	"Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố như đã nêu tại mục c, khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 98	Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 8; không giao hướng dẫn điểm c khoản 1 Điều 8. Vì vậy, dự thảo Nghị định chỉ được hướng dẫn nội dung mà Nghị quyết số 98 đã giao.
2	**Kiểm toán Nhà nước**	
2.1.	Tại điểm 1, Điều 17 Dự thảo có quy định: *"Trường hợp bán toàn bộ doanh nghiệp do cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản".* Do đoạn này có thể được hiểu là cá nhân phải kê khai thuế thu nhập cá nhân của hoạt động chuyển nhượng vốn theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản. Trên quan điểm là chỉ ưu đãi thuế đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, không ưu đãi thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: *"Trường hợp bán toàn bộ doanh nghiệp do cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì phải kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản. "*	Nội dung tại dự thảo Nghị định đã thể hiện đúng như ý kiến của KTNN, tuy nhiên, hiện tại các VBQPPL về thuế đã sử dụng câu từ như đang quy định tại dự thảo Nghị định mà quá trình thực hiện không phát sinh vướng mắc. Do vậy, đề nghị giữ như nội dung dự thảo Nghị định.
2.2	Tại khoản 1 Điều 16 Dự thảo Nghị định quy định miễn thuế TNDN có nêu:*"Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo*	Tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 98 đã quy định cụ thể doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
	phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế TNDN đối với khoản thu nhập này ... ", đề nghị xem xét làm rõ thêm đối với: *"các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo"* có được miễn thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hay không, do "*các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo*" chỉ có thu nhập từ hoạt động **hỗ trợ** khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập này. Vì vậy, nội dung dự thảo Nghị định phải hướng dẫn theo đúng quy định tại Nghị quyết số 98.
	Tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng *"Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện do HĐND Thành phố Hồ Chí Minh quy định"* và khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định quy định *"Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đổi với khoản thu nhập này"*, đề nghị xem xét làm rõ cho thống nhất đối tượng được miễn thuế TNDN là thu nhập từ hoạt động tham gia đầu tư hoạt động khởi nghiệp sáng tạo (chỉ góp vốn), hay thu nhập có được từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo (thu nhập từ bán sản phẩm của hoạt động sáng tạo); hay cả hai trường hợp đều được.	
3	**Bộ Giao thông vận tải**	
	Đề nghị nghiên cứu, rà soát lại quy định tại khoản 1 Điều	Do Nghị quyết số 98 có hiệu lực kể từ ngày

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
	22 *"Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng kể từ ngày Nghị quyết số 98/2023/QH15 có hiệu lực thi hành"* để bảo đảm tính khả thi trong quá trình thực hiện vì thời điểm có hiệu lực của Nghị định này và Nghị quyết số 98/2023/QH15 là khác nhau (Nghị quyết số 98/2023/QH15 đã có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2023).	01/8/2023, căn cứ quy định về hiệu lực hồi tố của văn bản quy phạm pháp luật tại khoản 1 Điều 152 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương mới được quy định hiệu lực trở về trước),* để đảm bảo quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân là đối tượng được miễn thuế, Bộ Tài chính đề nghị giữ nội dung tại dự thảo Nghị định.
4	**UBND Thành phố Hồ Chí Minh**	
4.1	Tại khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định: - Kiến nghị làm rõ quy định về khoản thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố được hưởng ưu đãi của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có cần đáp ứng điều kiện thu nhập từ dự án đầu tư mới theo quy định pháp luật thuế TNDN hay không? - Kiến nghị làm rõ khoản thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố được hưởng ưu đãi của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có bao gồm thu nhập của các đơn vị trực thuộc (ví dụ Chi nhánh) phát sinh tại các địa bàn tỉnh, thành phố	Nghị quyết số 98/2023/QH15 đã quy định miễn thuế đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố (không quy định áp dụng ưu đãi theo dự án đầu tư cũng như ưu đãi theo chủ thể) và tại dự thảo Nghị định cũng đã quy định rõ chỉ áp dụng miễn thuế đối với thu nhập *từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, Bộ Tài chính không tiếp thu ý kiến nêu trên, đề nghị cho giữ như dự thảo Nghị định.

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
	khác hay không?	
4.2	Để phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị quyết số 98/2023/QH15 và khoản 3 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ, kiến nghị sửa tiết cuối khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định thành: *"Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian miễn hoặc thuộc diện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện hưởng miễn khác với quy định tại Nghị định này thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất".*	Tại dự thảo Nghị định đã quy định rõ: Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian miễn hoặc thuộc diện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện hưởng miễn khác với quy định tại Nghị định này thì **được lựa chọn** hưởng miễn thuế theo quy định tại Nghị định này cho thời gian còn lại. Nội dung tại dự thảo Nghị định cũng đúng như ý kiến của UBND Tp.HCM, tại các VBQPPL về thuế đang thể hiện theo như dự thảo Nghị định mà quá trình thực hiện không phát sinh vướng mắc.
4.3	Tại Điều 18 dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm của Bộ Tài chính: Đề nghị *bổ sung nội dung giao Bộ Tài chính hướng dẫn mẫu biểu kê khai, trình tự, thủ tục miễn thuế của các đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 và Nghị định của Chính phủ.*	Hiện hành, các nội dung trên đã được quy định cụ thể tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tại khoản 4 Điều 16 và khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định cũng đã dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật về quản lý thuế
5	**Về ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**	
5.1	Đề nghị sửa khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định như sau: "1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và ***hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo*** được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập này".	Ý kiến này cũng giống với ý kiến của Kiểm toán nhà nước đã được Bộ Tài chính giải trình tại điểm 2.2.

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
5.2.	Đề nghị chỉnh sửa khoản 2 Điều 16 và khoản 1, khoản 2 Điều 17 theo hướng mở rộng đối tượng miễn thuế TNDN đối với ***công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo*** và thu nhập miễn thuế đối với hoạt động ***chuyển nhượng cổ phần.***	Điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 98 quy định: *Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.* Nội dung dự thảo Nghị định đang thể hiện nội dung đúng với quy định tại Nghị quyết số 98. Việc hướng dẫn mở rộng đối tượng, phạm vi áp dụng đối với công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo và thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần là chưa phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 98. Do vậy, Bộ Tài chính đề nghị giữ như dự thảo Nghị định
5.3.	Đề nghị bổ sung nội dung quy định về trình tự, thủ tục để các đối tượng áp dụng của Nghị định nhận hỗ trợ (ví dụ danh mục các loại hồ sơ, tài liệu cần thiết để các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo cần gửi cơ quan thuế để được hưởng chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân; có cần xác nhận của cơ quan, tổ chức liên quan xác nhận là đối tượng được hưởng chính sách hay không, trong trường hợp đó, cơ quan, tổ chức nào có thẩm quyền,...).	Theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành thì doanh nghiệp, cá nhân tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế…để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế mà không phải làm thủ tục xác nhận đối tượng được hưởng ưu đãi. Đồng thời, về trình tự, thủ tục kê khai, nộp thuế đã được quy định cụ thể tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Do vậy, Bộ Tài chính đề nghị không bổ sung nội dung quy định về trình tự, thủ tục xác nhận hưởng ưu đãi thuế như đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
6	**Bộ Tư pháp**	

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
6.1	Tên của Điều 16, Điều 17 dự thảo Nghị định quy định về "Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp", "Miễn thuế thu nhập cá nhân" nên đề nghị xem xét việc quy định kê khai, nộp thuế đối với *trường hợp bán toàn bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên/doanh nghiệp do tổ chức/cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản* vì nội dung này không thuộc nội dung miễn thuế TNDN, TNCN.	Mặc dù tên các Điều là "Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp", "Miễn thuế thu nhập cá nhân", tuy nhiên để đảm bảo đúng đối tượng, đúng phạm vi áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 98, đồng thời để chính sách được minh bạch, tránh lợi dụng, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật về thuế TNDN, thuế TNCN hiện hành, trong nội dung Điều 16 và Điều 17 dự thảo Nghị định có loại trừ, không áp dụng việc miễn thuế đối với trường hợp doanh nghiệp, cá nhân bán toàn bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp, cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản và phải kê khai, nộp thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định. Việc thể hiện như nêu trên cũng tương tự như đã được thể hiện tại các Luật về thuế hiện hành, theo đó, mặc dù tên Điều là "Ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế" nhưng nội dung chi tiết có quy định loại trừ các trường hợp không được áp dụng, cụ thể như: - Tại khoản 2 Điều 14 Luật thuế TNDN quy định ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế: *"Điều 14. Ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế* ... *2. Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại khoản 3 Điều 13 của Luật này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp, trừ khu công nghiệp thuộc*

STT	Ý kiến bộ, ngành, địa phương	Giải trình, tiếp thu
		địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi theo quy định của pháp luật, được miễn thuế tối đa không quá hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá bốn năm tiếp theo". Do vậy, Bộ Tài chính đề nghị giữ nội dung thể hiện như tại dự thảo Nghị định.
6.2.	Đề nghị bỏ quy định tại khoản 4 Điều 16 vì không cần thiết.	Khoản 4 Điều 16 dự thảo Nghị định quy định: *"4. Doanh nghiệp thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế".* Nhằm hướng dẫn và đảm bảo thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện kê khai, nộp thuế đồng thời như ý kiến một số cơ quan (Bộ KH&ĐT, UBND Tp.HCM) cần quy định trình tự, thủ tục miễn thuế quy định tại Nghị quyết thì việc quy định dẫn chiếu theo quy định của pháp luật về quản lý thuế là cần thiết, do đó, Bộ Tài chính đề nghị giữ như nội dung dự thảo.
6.3	Đề nghị rà soát quy định về hiệu lực thi hành tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Nghị định nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).	Ý kiến này tương tự ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và đã được Bộ Tài chính giải trình tại điểm 3 nêu trên.